**BuddhaSasana** [**Home Page**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)This document is written in Vietnamese, with **Unicode Times** font

**Trường Bộ Kinh  
*Digha Nikaya***

**23. Kinh Tệ-túc   
*(Pàyàsi sutta)***

1. Như vầy tôi nghe.

Một thời tôn giả Kumàra Kassapa (Cưu-ma-la Ca-diếp) đang du hành trong nước Kosala (Câu-tát-la) cùng với Ðại chúng Tỷ kheo khoảng năm trăm vị, đi đến một đô thị của Kosala tên là Setavyà (Tư-ba-ê). Rồi tôn giả Kumàra Kassapa trú về phía Bắc thành này, trong rừng Simsapà (Thi-xá-bà). Lúc bấy giờ, vua Pàyàsi (Tệ-túc) cư trú tại Setavyà, một chỗ dân cư đông đúc, cây cỏ, ao nước, lúa gạo phì nhiêu, một vương địa do vua Pasenadi (Ba-tư-nặc) nước Kosala cấp, một ân tứ của vua, một tịnh ấp.

2. Lúc bấy giờ, vua Pàyàsi khởi lên ác, tà kiến như sau: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo". Các Bà -la-môn và Gia chủ ở Setavyà được nghe: "Sa môn Kumàra Kassapa, đệ tử Sa môn Gotama đang du hành trong nước Kosala cùng với Ðại chúng Tỷ kheo khoảng năm trăm vị, đã đến Setavyà, trú về phía Bắc thành này, trong rừng Simsapà. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây về tôn giả Kumàra Kassapa được khởi lên: "Tôn giả là bậc học rộng, tài cao, diệu trí, đa văn, lời nói thấu tâm, thiện xảo biện tài, bậc trưởng lão và bậc A la hán như vậy." Rồi các vị Bà -la-môn và Gia chủ ở Setavyà, từng đoàn, từng chúng, từng nhóm, đi về hướng Bắc, đến tại rừng Simsapà.

3. Lúc bấy giờ, vua Pàyàsi đi lên lầu thượng để nghỉ trưa. Vua Pàyàsi thấy các Bà -la-môn và Gia chủ ở Setavyà đi ra khỏi thành Setavyà, từng đoàn, từng chúng, từng nhóm đi về hướng Bắc, đến tại rừng Simsapà. Thấy vậy vua cho gọi quan hộ thành và hỏi:

- Này Khanh, vì sao các Bà-la-môn và Gia chủ ở Setavyà đi ra khỏi thành Setavyà, từng đoàn, từng chúng, từng nhóm, đi về hướng Bắc, đến tại rừng Simsapà như vậy?

- Có Sa môn Kumàra Kassapa, đệ tử Sa môn Gotama đang du hành trong nước Kosala cùng với Ðại chúng Tỷ kheo khoảng năm trăm vị, đã đến Setavyà, trú về phía Bắc thành này, trong rừng Simsapà. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây về tôn giả Kumàra Kassapa được khởi lên: "Tôn giả là bậc học rộng, tài cao, diệu trí, đa văn, lời nói thấu tâm, thiện xảo, biện tài" và các vị ấy đi đến yết kiến tôn giả Kumàra Kassapa.

- Này Khanh, hãy đi đến các Bà-la-môn và Gia chủ ấy và nói với họ như sau: "Vua Pàyàsi nói các Hiền giả hãy đợi. Vua Pàyàsi cũng sẽ đến yết kiến Sa môn Kumàra Kassapa". Sa môn Kumàra Kassapa có thể cảm hóa các Bà -la-môn và Gia chủ ở Setavyà ngu muội và kém khả năng theo quan điểm: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo". Này Khanh, sự thật không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo.

- Xin vâng, thưa Tôn chủ!

Vị quan hộ thành vâng lời vua Pàyàsi, đi đến các Bà -la-môn và Gia chủ ở Setavyà và nói:

- Chư Hiền giả hãy chờ đợi, vua Pàyàsi sẽ đến yết kiến Sa môn Kumàra Kassapa.

4. Rồi Vua Pàyàsi được các Bà -la-môn và Gia chủ ở Setavyà hộ tống cùng đi đến rừng Simsapà chỗ trú của tôn giả Kumàra Kassapa. Sau khi đến, vua bèn nói lời thân ái, chào đón, chúc tụng rồi ngồi xuống một bên. Các Bà -la-môn và Gia chủ ở Setavyà, có người đảnh lễ tôn giả Kumàra Kassapa rồi ngồi xuống một bên. Có người nói lời thân ái, chào đón chúc tụng tôn giả Kumàra Kassapa rồi ngồi xuống một bên. Có người chấp tay vái chào tôn giả Kumàra Kassapa rồi ngồi xuống một bên. Có người xưng tên họ rồi ngồi xuống một bên. Có người yên lặng ngồi xuống một bên.

5. Sau khi ngồi xuống một bên, vua Pàyàsi thưa với tôn giả Kumàra Kassapa:

- Tôn giả Kassapa, tôi có chủ thuyết và tri kiến như sau: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, tôi không thấy, không nghe quan điểm như vậy, tri kiến như vậy. Sao Tôn chủ lại nói: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"? Thưa Tôn chủ, tôi sẽ hỏi Tôn chủ một vài câu hỏi. Tôn chủ hãy tùy theo đó mà trả lời. Tôn chủ nghĩ thế nào? Mặt trời và mặt trăng này, chúng thuộc thế giới này hay thế giới khác? Chúng thuộc chư Thiên hay loài Người?

- Tôn giả Kassapa, mặt trời và mặt trăng thuộc thế giới khác, không phải thế giới này, chúng thuộc chư Thiên, không thuộc loài Người.

- Này Tôn chủ, sự kiện là như vậy, cần phải chấp nhận rằng: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo".

6. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, sự kiện gì để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?.

- Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, như thế nào?

- Tôn giả Kassapa, tôi có những người bạn tri kỷ, thân tộc cùng một huyết thống. Những người này sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói láo, nói hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiếm, tham dục, sân hận và tà kiến. Những người này, sau một thời gian bị trọng bịnh, bị đau khổ, bị chứng tật. Khi tôi biết những vị ấy không thể khỏi những bệnh ấy được, tôi liền đi đến họ và nói: "Một số Sa môn, Bà -la-môn có những quan điểm như sau, có những tri kiến như sau: "Những ai sát sanh, lấy của không cho, tà dâm, nói láo, nói lời hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiếm, tham dục, sân hận và tà kiến, những người này sau khi thân hoại mạng chung bị sanh vào khổ giới, ác thú, đọa xứ, địa ngục". Nay các Hiền giả sát sanh, lấy của không cho, tà dâm nói láo, nói hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiếm, tham dục, sân hận và tà kiến. Nếu lời nói những vị Sa môn Bà -la-môn ấy chính xác, thời các Hiền giả sau khi thân hoại mạng chung sẽ sanh vào khổ giới, ác thú, đọa xứ, địa ngục... Nếu các Hiền giả sau khi thân hoại mạng chung phải sanh vào khổ giới, ác thú, đọa xứ, địa ngục, thời quý vị hãy đến ta và cho ta biết: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo". Các hiền giả là các thiện hữu thành tâm của ta, những gì Hiền giả thấy, thời sẽ là như vậy, như chính ta được thấy." Các vị này bằng lòng làm như vậy và nói: "Lành thay!" Nhưng không có ai đến nói cho tôi biết, cũng không cho gửi sứ giả đến. Này Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy nên tôi có tri kiến: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo".

7. - Này Tôn chủ, nay tôi sẽ hỏi Tôn chủ, nếu có thể chấp nhận, Tôn chủ hãy trả lời. Tôn chủ nghĩ thế nào? Ở đời, có những người bắt được một người ăn trộm phạm lỗi và đem đến cho Ngài: "Thưa Tôn chủ, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy hình phạt anh ta như Ngài muốn." Tôn chủ trả lời những người ấy: "Hãy trói người này thật chặt, dùng dây thật chắc trói hai tay ra đằng sau, cạo trọc đầu anh ta, cho đánh trống lớn tiếng và dẫn anh ta đi từ đường này hẻm nọ, xong đưa ra khỏi cổng thành hướng Nam mà chặt đầu tại pháp trường hướng Nam." Những người ấy vâng lời, trói người ăn trộm thật chặt, dùng dây thật chắc trói hai tay ra đằng sau, cạo trọc đầu anh ta, cho đánh trống lớn tiếng và dẫn anh ta đi từ đường này hẻm nọ, xong đưa anh ta ra khỏi cổng thành hướng Nam và tại pháp trường hướng Nam, bắt anh ta ngồi xuống. Nay người ăn trộm ấy có thể xin người đem chém mình: "Thưa quý vị, quý vị cho phép tôi được đi thăm thân bằng quyến thuộc ở tại làng này, hay xã này." Hay những người ấy chặt ngay đầu người ăn trộm cầu xin như vậy?

- Tôn giả Kassapa, người ăn trộm ấy không được những người đem chém mình cho phép: "Thưa quý vị, quý vị cho phép tôi được đi thăm thân bằng quyến thuộc ở tại làng này, hay xã này." Những người ấy chặt ngay đầu người ăn trộm cầu xin như vậy.

- Này Tôn giả, người ăn trộm thuộc loài Người, không được phép người xử trảm mình cũng là loài Người: "Thưa quý vị cho phép tôi được đi thăm thân bằng quyến thuộc ở làng này, hay ở xã này", thời làm sao những người thân bằng quyến thuộc của Ngài, đã sát sanh, lấy của không cho, tà đâm, nói láo, nói hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiếm, tham dục, sân hận và tà kiến, sau khi thân hoại mạng chung bị sanh vào khổ giới, ác thú, đọa xứ, địa ngục lại được những người coi giữ địa ngục cho phép: "Thưa quý vị coi giữ địa ngục, quý vị hãy cho phép tôi về tâu với vua Pàyàsi: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo."

8. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, có sự kiện gì để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?

- Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, như thế nào?

- Tôn giả Kassapa, tôi có những thân bằng quyến thuộc gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Những người này, sau một thời gian bị trọng bịnh, bị đau khổ, bị chứng tật. Khi tôi biết những vị ấy không thể khỏi những bệnh ấy được, tôi liền đi đến họ và nói: "Một số Sa môn, Bà -la-môn có những quan điểm, những tri kiến như sau: "Những ai gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến, những người ấy khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh vào thiện thú, Thiên giới". Chư Hiền giả gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Nếu lời nói của những Sa môn, Bà -la-môn ấy chính xác, thời các Hiền giả sau khi thân hoại mạng chung được sanh vào thiện thú, Thiên giới. Nếu các hiền giả , sau khi thân hoại mạng chung được sanh vào thiện thú, Thiên giới, thời quý vị hãy đến ta và cho ta biết: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo". Các Hiền giả là thiện hữu thành tâm của ta, những gì Hiền giả thấy thời sẽ là như vậy, như chính ta được thấy". Các vị này bằng lòng làm như vậy và nói: "Lành thay! Nhưng không có ai đến nói cho tôi biết, cũng không cho gửi các sứ giả đến. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy, nên tôi có tri kiến: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo".

9. - Này Tôn chủ, tôi sẽ cho Tôn chủ một ví dụ. Ở đời, một số người có trí nhờ ví dụ mà hiểu được nghĩa lời nói. Này Tôn chủ, ví như có người té đầu rơi vào hầm phân. Ngài nói với các người khác: "Hãy kéo người này ra khỏi hầm phân!" Những người ấy vâng theo và nói: "Lành thay!" và kéo người kia ra khỏi hầm phân ấy. Ngài nói với những người ấy: "Hãy lấy que tre gạt phân ra khỏi thân của người kia!" Những người này vâng theo và nói: "Lành thay!" và lấy que tre gạt phân ra khỏi thân người kia. Rồi ngài bảo các người ấy: "Hãy cho thoa bóp ba lần thân người kia với phấn hoa màu vàng." Và những người ấy cho thoa bóp ba lần thân người kia với phấn thoa bóp màu vàng. Rồi Ngài bảo các người ấy: "Hãy lấy dầu thoa và tắm cho người kia ba lần và dùng bột mịn cunna thoa cho nó!" Và những người ấy lấy dầu thoa và tắm cho người kia ba lần và dùng bột mịn cunna thoa cho nó. Rồi Ngài bảo các người ấy: "Hãy sửa soạn râu tóc cho người kia!" Và những người ấy sửa soạn râu tóc cho kia. Rồi Ngài bảo các người ấy: "Hãy lấy vòng hoa quý, dầu thơm quý và vải quý trang điểm cho người kia!" Và những người ấy trang điểm vòng hoa quý, dầu thơm quý và vải quý cho người kia. Rồi Ngài bảo các người ấy : "Hãy đưa người kia đến tòa lâu đài và cho hưởng năm món dục lạc!" Và những người ấy đưa người kia đến tòa lâu đài và cho hưởng năm món dục lạc. Tôn chủ nghĩ thế nào? Người kia khéo tắm như vậy, khéo thoa dầu, khéo sửa soạn râu tóc, khéo trang điểm với vòng hoa và vải trắng, được đưa đến lâu đài và cho hưởng năm món dục lạc như vậy, thử hỏi người kia có chịu đâm đầu vào hầm phân ấy nữa không?

- Thưa không, Tôn giả Kassapa!

- Vì sao không?

- Tôn giả Kassapa, hầm phân là bất tịnh và được xem là bất tịnh, xú uế và được xem là xú uế, ghê tởm và được xem là ghê tởm, yếm ố và được xem là yếm ố.

- Này Tôn chủ, mùi hôi của loài Người khiến chư Thiên ghê tởm xa đến một trăm do tuần. Làm sao những người thân bằng quyến thuộc của Ngài, gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên  thiện thú, Thiên giới, những người ấy có thể về tin lại cho Tôn chủ: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo". Này Tôn chủ, sự kiện là như vậy nên: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo".

10. - Dầu Tôn giả Kasspa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo".

- Này Tôn chủ, có sự kiện gì để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?

- Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, như thế nào?

- Tôn giả Kassapa, tôi có những người thân bằng quyến thuộc gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Những người này sau một thời gian bị trọng bệnh, bị đau khổ, bị chứng tật. Khi tôi biết những vị ấy không thể khỏi những bệnh ấy được, tôi liền đi đến họ và nói: "Một số Sa môn, Bà -la-môn có những quan điểm như sau, có những tri kiến như sau: "Những ai gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Những người ấy khi thân hoại mạng chung sẽ sanh vào thiện thú, Thiên giới". Chư Hiền giả gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và tà kiến. Nếu lời nói của những vị Sa môn, Bà -la-môn này chính xác thời các Hiền giả, sau khi thân hoại mạng chung được sanh vào thiện thú, Thiên giới, thời quý vị hãy đến ta và cho ta biết: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo". Các Hiền giả là thiện hữu thành tâm của ta, những gì Hiền giả thấy sẽ là như vậy, như chính ta được thấy." Các vị này bằng lòng làm như vậy và nói: "Lành thay!" Nhưng không ai đến nói cho tôi biết, cũng không cho gửi các sứ giả đến. Này Tôn giả Kassapa sự kiện là như vậy, nên tôi có tri kiến: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

11. - Này Tôn chủ, tôi sẽ hỏi Ngài. Nếu Ngài xem có thể được Ngài hãy trả lời. Này Tôn chủ, tuổi loài người một trăm năm bằng một ngày một đêm chư Thiên ở Tam thập tam thiên. Ba mươi đêm như vậy là một tháng, mười hai tháng như vậy là một năm, một ngàn năm ở Thiên giới như vậy là tuổi thọ của chư Thiên ở Tam thập tam thiên. Những thân bằng quyến thuộc của Tôn chủ như vậy gìn giữ không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói láo, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham dục, không sân hận và không tà kiến. Các vị này sau khi thân hoại mạng chung sẽ sanh lên thiện thú, Thiên giới và làm thiện hữu với chư Thiên ở Tam thập tam thiên. Nếu những vị này suy nghĩ: "Chúng ta hãy thọ hưởng một món dục lạc hai hay ba ngày đêm ở Thiên giới, rồi sau sẽ đến Tôn chủ Pàyàsi và tin cho biết: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo." Và những vị ấy có đến Ngài và tin cho biết: "Có đời sau, có loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo" không?

- Thưa không, Tôn giả Kassapa! Tôn giả Kassapa, vì chúng tôi sẽ chết đã lâu rồi. Nhưng ai cho Tôn giả Kassapa biết: "Có chư Thiên ở Tam thập tam thiên, hay chư Thiên ở Tam thập tam thiên tuổi thọ là như vậy". Chúng tôi không tin người ấy, khi người ấy nói: "Có chư Thiên ở Tam thập tam thiên! Hay chư Thiên ở Tam thập tam thiên, tuổi thọ là như vậy!"

- Này Tôn chủ, như có người sanh ra đã mù, không thấy được các sắc đen hay trắng, không thấy được các sắc xanh, hay sắc vàng, các sắc đỏ, hay các sắc nâu, không thấy được các sắc tế nhị hay thô cứng, không thấy được các sao hay mặt trăng. Người ấy nói: "Không có các sắc đen hay trắng, không có người thấy các sắc đen hay trắng; không có sắc xanh, không có người thấy sắc xanh; không có sắc vàng, không có người thấy các sắc vàng; không có sắc đỏ, không có người thấy các sắc đỏ; không có sắc nâu, không có người thấy các sắc nâu, không các sắc tế nhị, thô cứng, không có người thấy các sắc tế nhị, thô cứng; không có các sao, không có người thấy các sao; không có mặt trăng, mặt trời, không có người thấy mặt trăng mặt trời. Tôi không biết vật này, tôi không thấy vật này, nên vật này không có. Này Tôn chủ, nói như vậy có phải nói một cách hợp lý không?

- Thưa không, Tôn giả Kassapa. Có các sắc đen hay trắng, có người thấy các sắc đen hay trắng; có các sắc xanh, có người thấy các sắc xanh; có các sắc vàng, có người thấy các sắc vàng; có các sắc đỏ, có người thấy các sắc đỏ; có các sắc nâu, có người thấy các sắc nâu; có các vật tế nhị hay thô cứng, có người thấy các vật tế nhị hay thô cứng; có các vì sao, có người thấy các vì sao; có mặt trăng, mặt trời, có người thấy mặt trăng, mặt trời. "Tôi không biết vật này, tôi không thấy vật này, do vậy vật này không có." Tôn giả Kassapa, ai nói như vậy là nói không hợp lý!

- Cũng vậy này Tôn chủ, Ngài nói cũng giống người sinh ra đã mù khi Ngài nói với tôi: "Ai bảo Tôn giả Kassapa biết rằng: "Có chư Thiên ở Tam thập tam thiên," hay "Chư thiên ở Tam thập Tam thiên tuổi thọ là như vậy!" Chúng tôi không tin Tôn giả Kassapa, khi Tôn giả nói: "Có chư Thiên ở Tam thập tam thiên," hay "Chư thiên ở Tam thập tam thiên tuổi thọ là như vậy".

Này Tôn chủ, đời sau không như Ngài nghĩ có thể thấy bằng con mắt thịt. Này Tôn chủ, có những Sa môn, Bà -la-môn, sống những chỗ hẻo lánh trong rừng, ít có tiếng ồn, ít có tiếng động. Tại những chỗ ấy, các vị này sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần, làm cho thiên nhãn trong sạch. Rồi với thiên nhãn thanh tịnh thắng xa loài Người, các vị này thấy đời này, đời sau, và thấy các loại hóa sanh. Này Tôn chủ, đời sau phải được thấy như vậy. Không phải như Ngài nghĩ với con mắt thịt. Này Tôn chủ, sự kiện là như vậy, nên tôi có tri kiến: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo."

12. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, có sự kiện gì để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?

- Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, như thế nào?

- Tôn giả Kassapa, ở đây tôi thấy có những Sa môn, Bà -la-môn giữ giới, thiện tánh, ham sống, ngại chết, ham sướng, ngại khổ. Tôn giả Kassapa, rồi tôi nghĩ: "Nếu những Sa môn, Bà -la-môn này giữ giới, có thiện tánh, được biết: "Sau khi chúng ta chết rồi, đời chúng ta sẽ được tốt đẹp hơn." Rồi những Sa môn, Bà -la-môn giữ giới, có thiện tánh ấy, hoặc uống thuốc độc, hoặc lấy kiếm đâm, hoặc tự giết mình bằng cách treo cổ, hay tự lao mình xuống hố sâu. Vì những Sa môn, Bà -la-môn giữ giới có thiện tánh ấy không được biết: "Sau khi chúng ta chết rồi, đời chúng ta sẽ được tốt đẹp hơn." Do vậy các Sa môn, Bà -la-môn giữ giới, có thiện tánh ấy ham sống, ngại chết, ham sướng, ngại khổ. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy, nên tôi chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

13. - Này Tôn chủ, tôi sẽ cho Tôn chủ một ví dụ. Ở đời, một số người có trí nhờ ví dụ mà hiểu được nghĩa lời nói. Này Tôn chủ, ngày xưa có một người Bà -la-môn có hai người vợ. Từ một người vợ, ông ta có đứa con trai, mười hai tuổi; còn người vợ kia có mang thai, sắp đến kỳ sinh nở. Rồi người Bà -la-môn ấy mệnh chung. Ðứa con trai ấy nói với tiểu phu nhân kia: "Này Tiểu mẫu, phàm có tài sản gì, hoặc lúa, hoặc bạc, hoặc vàng, tất cả đều là của tôi. Tiểu mẫu nay không có gì hết. Tiểu mẫu hãy giao cho tôi gia tài của cha tôi." Khi nghe nói vậy, Bà -la-môn nữ kia nói với đứa con trai ấy: "Tiểu tử hãy chờ ta sanh con. Nếu ta sanh con trai, thì một phần gia tài thuộc về nó. Nếu sanh con gái, thời nó sẽ hầu hạ con."

Lần thứ hai, đứa con trai ấy nói với Tiểu phu nhân kia: "Này Tiểu mẫu, phàm có tài sản gì, hoặc lúa, hoặc bạc, hoặc vàng, tất cả đều là của tôi. Tiểu mẫu nay không có gì hết. Tiểu mẫu hãy giao cho tôi gia tài của cha tôi." Lần thứ hai, Bà -la-môn nữ kia nói với đứa trai ấy: "Tiểu tử hãy chờ ta sanh con. Nếu ta sanh con trai thì một phần gia tài thuộc về nó. Nếu ta sanh con gái, thời nó sẽ hầu hạ con."

Lần thứ ba, đứa con trai ấy nói với Tiểu phu nhân kia: "Này Tiểu mẫu, phàm có tài sản gì, hoặc lúa, hoặc bạc, hoặc vàng, tất cả đều là của tôi. Tiểu mẫu không có gì hết. Tiểu mẫu hãy giao cho tôi gia tài của cha tôi". Rồi người Ba la môn nữ ấy lấy một con dao, vào trong nội phòng và rạch bụng ra. "Ta muốn biết đó là con trai hay con gái." Như vậy người đàn bà ấy hại đời sống của mình, hại luôn cái thai và hại luôn tài sản của mình vì đã đi tìm của thừa tự một cách ngu xuẩn và si mê, nên gặp phải nguy hiểm và tai nạn. Cũng vậy, vì ngu xuẩn và si mê, Ngài gặp phải ngu xuẩn và tai nạn khi Ngài đi tìm đời sau một cách vô trí, cũng giống Bà -la-môn nữ kia, vì ngu xuẩn và si mê, đã đi tìm thừa tự một cách vô trí. Này Tôn chủ, các vị Sa môn, Bà -la-môn giữ giới, có thiện tánh không bắt buộc cái gì chưa chín phải chín. Vì có trí, các vị ấy chờ chín muồi đến. Này Tôn chủ, các vị Sa môn, Bà -la-môn giữ giới có thiện tánh cần thiết đến mạng sống. Này Tôn chủ, nếu các Sa môn, Bà -la-môn giữ giới, có thiện tánh sống lâu ở trên đời này bao nhiêu, các vị ấy làm được nhiều công đức bấy nhiêu, vì hạnh phúc cho chúng sanh, vì an lạc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư Thiên và loài Người. Này Tôn chủ, sự kiện là như vậy nên: "Có đời sau, có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo."

14. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loài hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, có sự kiện gì để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?

- Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, như thế nào?

- Này Tôn giả Kassapa, ở đây có những người bắt được một người ăn trộm phạm tội và đem đến cho tôi và nói: "Tôn chủ, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy hình phạt anh ta như Ngài muốn. "Tôi nói với họ: "Các Hiền giả, hãy bỏ sống người này trong một cái chum, bịt miệng chum lại, dùng da ướt bao lại, dùng đất sét ướt quện lại trét trên miệng chum, nhắc chum ấy trên cái lò và nổi lửa đốt. Các người ấy đáp: "Xin vâng!", rồi họ bỏ sống người ấy trong cái chum, bịt miệng chum lại, dùng da ướt bao lại, dùng đất sét ướt quện lại trét trên miệng chum lại, nhắc chum ấy trên cái lò và nổi lửa đốt. Khi chúng tôi biết người ấy đã chết, liền nhắc chum ấy xuống, cởi các dây buộc, mở miệng chum ra vội vàng nhìn kỹ: "Chúng ta mong được thấy linh hồn (người chết) đi ra". Nhưng chúng tôi không thấy linh hồn người chết đi ra. Tôn giả Kassap, sự kiện là như vậy nên tôi tin rằng. "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo".

15. - Này Tôn chủ, tôi sẽ hỏi Ngài, nếu Ngài xem có thể được, Ngài hãy trả lời. Này Tôn chủ, khi Ngài nghỉ trưa, Ngài có chấp nhận Ngài có thấy những cảnh mộng hoan lạc ở vườn, ở rừng, ở đồng bằng, ở ao hồ không?

- Tôn giả Kassapa, tôi xác nhận khi đi nghỉ trưa, tôi có thấy những cảnh mộng hoan lạc ở vườn, ở rừng, ở đồng bằng, ở ao hồ.

- Trong khi ấy, có phải Ngài được một số người hầu hạ một bên, những người gù lưng, thấp lùn, thiếu phụ và con gái?

- Vâng, Tôn giả Kassapa, trong khi ấy, tôi được một số người hầu hạ một bên, những người gù lưng, thấp lùn, thiếu phụ và con gái.

- Và họ thấy linh hồn của Ngài đi ra hay đi vào không?

- Tôn giả Kassapa, thưa không.

- Này Tôn chủ, họ không thấy linh hồn của Tôn chủ đi ra hay đi vào, thời làm sao Ngài có thể thấy linh hồn một người chết đi vào hay đi ra được? Này Tôn chủ, sự kiện là như vậy nên tôi chấp nhận: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo."

16. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, có sự kiện gì để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?

- Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, như thế nào?

- Tôn giả Kassapa, ở đời, có những người bắt được một người ăn trộm phạm tội và đem đến cho tôi: "Thưa Tôn chủ, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy hình phạt anh ta như Ngài muốn." Tôi nói với họ: "Các khanh hãy đem cân sống anh ta đi, rồi lấy dây cung thắt cổ cho anh ta chết, xong đem cân lại." Những người này vâng lời tôi và đáp: "Xin vâng!", rồi họ đem cân sống người ăn trộm ấy, lấy dây cung thắt cổ anh ta cho đến chết xong cân lại. Khi anh ta sống thì anh ta nhẹ, mềm mại, nhu nhuyến. Khi anh ta chết, thì anh ta nặng hơn, cứng hơn và không nhu nhuyến. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy, nên tôi chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

17. - Này Tôn chủ, tôi sẽ cho Ngài một ví dụ. Nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa lời nói. Này Tôn chủ, ví như người cân một hòn sắt được đốt nóng trọn ngày, cháy đỏ, hừng lửa, đỏ rực, và một thời khác cũng đem cân hòn sắt ấy nhưng nay đã nguội lạnh. Khi nào thì hòn sắt ấy nhẹ hơn, mềm mại hơn, hay nhu nhuyến hơn? Khi hòn sắt ấy đang cháy đỏ, hừng lửa, đỏ rực hay khi đã nguội lạnh?

- Tôn giả Kassapa, khi hòn sắt ấy cháy đỏ, hừng lửa, đỏ rực, khi ấy hòn sắt nhẹ hơn, mềm mại hơn và nhu nhuyến hơn. Khi hòn sắt ấy không cháy đỏ, không hừng lửa, nguội lạnh rồi, khi đó hòn sắt nặng hơn, cứng hơn và không nhu nhuyến.

- Này Tôn chủ, khi thân này có tuổi thọ, có sức nặng, có thức thì nó nhẹ hơn, mềm mại hơn và nhu nhuyến hơn. Khi các thân này không có tuổi thọ, không có sức nóng và không có thức thời nó nặng hơn, cứng hơn và không nhu nhuyến. Này Tôn chủ, sự kiện là như vậy, nên tôi chấp nhận: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo."

18. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, có sự kiện gì để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?

- Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, như thế nào?

- Tôn giả Kassapa, có những người bắt được một người ăn trộm phạm tội và đem đến cho tôi: "Thưa Tôn chủ, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy hình phạt anh ta như Ngài muốn." Tôi nói với họ như sau: "Các khanh, hãy giết người này bằng cách lột da ngoài, da trong, thịt, gân, xương, và xương tủy của anh ta". Những người này vâng lời tôi và đáp: "Xin vâng, Tôn chủ!" rồi họ bèn giết người ấy bằng cách lột da ngoài, da trong, thịt, gân, xương, và xương tủy. Khi người áy chết một phần nửa, tôi bảo họ: "Hãy lật ngược người này nằm ngửa, và xem linh hồn của anh ta có đi ra không?" Họ lật ngược người này nằm ngửa, và chúng tôi không thấy linh hồn người ấy đi ra. Tôi lại bảo họ: "Hãy lật người này nằm cong lại... nằm phía một bên... nằm phía bên kia... đặt người đó đứng thẳng... đặt người ấy đứng lộn đầu xuống... đánh người ấy với tay... đánh người ấy với cục đất... đánh người ấy với gậy... đánh người ấy với gươm... đánh anh ta phía bên này... đánh anh ta phía bên kia... đánh anh ta cùng khắp tất cả và xem linh hồn của anh ta có đi ra không? "Họ đánh anh ta phía bên này, đánh anh ta phía bên kia, đánh anh ta cùng khắp tất cả và chúng tôi không thấy linh hồn người ấy đi ra. Anh ta có mắt và sắc pháp các mặt, nhưng căn không cảm thọ được. Anh ta có tai và các tiếng có mặt, nhưng căn không cảm thọ được. Anh ta có mũi và các hương mặt, nhưng căn không cảm thọ được. Anh ta có lưỡi và các vị có mặt, nhưng căn không cảm thọ được. Anh ta có thân và các xúc có mặt, nhưng căn không cảm thọ được. Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy, nên tôi chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo".

19. - Này Tôn chủ, tôi sẽ cho Ngài một ví dụ. Nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa của lời nói. Này Tôn chủ, thuở xưa có một người thổi tù và, cầm tù và bằng vỏ ốc và đi đến biên giới. Người ấy đi đến một làng kia, sau khi đến xong, đứng giữa làng, thổi ống tù và ba lần, đặt ống tù và xuống đất và ngồi xuống một bên. Này Tôn chủ, những người dân ở biên giới ấy suy nghĩ: "Tiếng ấy là tiếng của ai mà lại khả ái như vậy, đẹp đẽ như vậy, mê ly như vậy, hấp dẫn như vậy, rung cảm như vậy." Họ tụ họp lại và hỏi người thổi tù và: "Này bạn, tiếng ấy là tiếng của ai mà lại khả ái như vậy, đẹp đẽ như vậy, mê ly như vậy, hấp dẫn như vậy, rung cảm như vậy?" "- Này các bạn, đây là cái tù và, và tiếng của tù và ấy khả ái như vậy, đẹp đẽ như vậy, mê ly như vậy, hấp dẫn như vậy, rung cảm như vậy." Họ bèn đặt chiếc tù và nằm ngửa và nói: "Hãy nói đi, bạn tù và! Hãy nói đi, bạn tù và!" Nhưng chiếc tù và ấy không nói tiếng gì hết. Họ đặt chiếc tù và ấy nằm cong lại, nằm phía bên này, nằm phía bên kia... đặt đứng thẳng... đặt ngược đầu xuống... lấy tay đánh... lấy cục đấy đánh... lấy gậy đánh... lấy gươm đánh... đánh phía bên này... đánh phía bên kia... đánh cùng khắp tất cả và nói: "Này bạn tù và, hãy nói đi! Này bạn tù và, hãy nói đi!" Nhưng chiếc tù và ấy không nói gì cả. Này Tôn chủ, rồi người thổi tù và suy nghĩ như sau: "Thật là ngu si, những người dân ở biên giới này! Sao lại đi tìm tiếng tù và một cách vô ý thức như vậy!" Trong khi họ đang tìm kiếm như vậy, người thổi tù và cầm chiếc tù và lên, thổi lên ba lần rồi cầm chiếc tù và ra đi. Này Tôn chủ, những người ở biên giới suy nghĩ như sau: "Này các bạn, chiếc tù và này, khi nào có người phụ trợ, có sự nỗ lực phụ trợ và có gió thổi phụ trợ, thì chiếc tù và phát ra tiếng. Khi nào chiếc tù và này không có người phụ trợ, không có sự nỗ lực phụ trợ và không có gió thổi phụ trợ thì chiếc tù và này không phát ra tiếng." Cũng vậy, này Tôn chủ! Khi nào thân này có tuổi thọ phụ trợ, có hơi nóng phụ trợ và có thức phụ trợ, thời thân ấy đi tới, đi lui, đứng lên, ngồi xuống, nằm xuống, thời mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, thân cảm xúc, ý biết pháp. Nhưng khi thân này không có tuổi thọ phụ trợ, không có hơi nóng phụ trợ, và không có thức phụ trợ, thời thân ấy không đi tới, không đi lui, không đứng lại, không ngồi xuống, không nằm xuống, thời mắt không thấy sắc, tai không nghe tiếng, mũi không ngửi hương, lưỡi không nếm vị, thân không cảm xúc, ý không biết pháp. Này Tôn chủ, sự kiện là như vậy, nên tôi chấp nhận: "Có đời sau, có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác có quả báo."

20. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, ở đây tôi vẫn chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, có sự kiện gì để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?

- Tôn giả Kassapa, vâng, có sự kiện để chứng minh rằng: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

- Này Tôn chủ, như thế nào?

- Tôn giả Kassapa, nay có những người bắt được một tên ăn trộm phạm tội và đem đến cho tôi: "Thưa Tôn chủ, đây là người ăn trộm phạm tội. Hãy hình phạt anh ta như Ngài muốn." Tôi nói với họ như sau: "Các khanh hãy lột da anh ta, để chúng ta có thể thấy linh hồn của anh ta." Chúng lột da của người ấy, nhưng chúng tôi không thấy linh hồn của anh ta. Rồi tôi bảo họ: "Các khanh hãy lột da trong của người ấy... cắt thịt... cắt gân... cắt xương... đẽo cho đến xương tủy để chúng ta có thể thấy linh hồn của anh ta." Họ đẽo cho đến xương tủy của người ấy, nhưng chúng tôi không thấy linh hồn của anh ta. Này Tôn giả Kassapa, sự kiện là như vậy nên tôi chấp nhận: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo."

21. - Này Tôn chủ, tôi sẽ cho một ví dụ. Ở đời một số người có trí thức, nhờ ví dụ hiểu được ý nghĩa câu nói. Này Tôn chủ, thuở xưa có người bện tóc thờ lửa, sống trong một ngôi nhà lá, tại một khu rừng. Này Tôn chủ, một số dân chúng di cư đến đấy. Vị lãnh đạo của chúng, sau một đêm ở xung quanh cái cốc của người bện tóc thờ lửa bèn bỏ đi. Này Tôn chủ, người bện tóc thờ lửa suy nghĩ: "Nếu ta đến chỗ ở của người lãnh đạo, ta có thể kiếm được một vài đồ vật hữu dụng ở đó." Rồi người bện tóc thở lửa, dậy sớm đến chỗ ở của người lãnh đạo, và thấy một đứa hài nhi bị quăng nằm ngửa ở đó. Thấy vậy vị ấy nghĩ: "Thật không phải chút nào nếu ta để một hài nhi phải chết trong khi ta đang tìm kiếm. Ta hãy đem hài nhi này về cốc của ta, nuôi nó, săn sóc nó, cấp dưỡng nó". Rồi người bện tóc thờ lửa ấy đem đứa hài nhi ấy về cốc nuôi nó, săn sóc nó, cấp dưỡng nó. Khi đứa trẻ đến tuổi mười hay mười hai, người bện tóc thờ lửa có công việc phải đi xuống đồng bằng. Người bện tóc thờ lửa bảo đứa trẻ ấy: Này con, ta muốn đi xuống đồng bằng, hãy chăm sóc ngọn lửa, đừng để nó tắt. Nếu lửa có tắt, đây là cái búa nhỏ, đây là củi, đây là đồ quay để nhóm lửa, hãy nhen lửa lại và chăm sóc ngọn lửa". Người bện tóc thờ lửa ấy, sau khi căn dặn đứa trẻ, bèn đi xuống đồng bằng. Ðứa trẻ mãi ham vui đùa khiến lửa tắt. Ðứa trẻ suy nghĩ: "Cha ta có bảo ta: "Hãy chăm sóc ngọn lửa, đừng để nó tắt. Nếu con để tắt lửa, đây là cái búa nhỏ, đây là củi, đây là đồ quay để nhóm lửa lại." Vậy ta hãy nhen lửa lên và chăm sóc ngọn lửa." Rồi đứa trẻ ấy lấy búa chẻ đồ quây lửa với ý nghĩ: "Ta sẽ tìm thấy lửa." Nhưng lửa không có. Nó đem chẻ đồ quây lửa làm hai, làm ba, làm bốn, làm năm, làm mười, làm trăm, chẻ nhỏ vụn ra, lấy chày mà giã, và sau khi đã giã nhỏ, lại đem ra sàng trước gió lớn với ý nghĩ: "Ta sẽ tìm thấy lửa." Nhưng lửa không có. Người bện tóc sau khi làm xong công việc ở đồng bằng, liền về cốc của mình và hỏi đứa bé: "Này con, sao con để tắt lửa thế này?" - "Thưa cha, con mãi ham chơi nên để lửa tắt. Rồi con suy nghĩ: "Cha đã bảo ta: "Hãy chăm sóc ngọn lửa, đừng để tắt nó. Nếu con để tắt lửa, đây là cái búa nhỏ, đây là củi, đây là đồ quây để nhen lửa. Hãy nhen lửa lại và chăm sóc ngọn lửa". Vậy ta hãy nhen lửa lên và chăm sóc ngọn lửa". Thưa cha, rồi con lấy búa nhỏ chẻ đồ quây lửa với ý nghĩ: "Ta sẽ tìm ra lửa." Nhưng con tìm không được lửa. Con đem chẻ đồ quây lửa, làm hai, làm ba, lám bốn, làm năm, làm mười, làm trăm, chẻ nhỏ vụn ra, lấy chày mà giã, và sau khi giã nhỏ, lại đem ra sàng trước gió lớn với ý nghĩ: "Ta sẽ tìm ra lửa," nhưng con không tìm được lửa". Rồi người bện tóc thờ lửa ấy suy nghĩ: "Ðứa trẻ này thật ngu si và kém thông minh. Sao lại đi tìm lửa một cách thiếu suy tư như thế này?" Trong khi đứa trẻ đứng nhìn, người ấy cầm đồ quây lửa, nhen lửa lên và nói với đứa trẻ: "Này con, nhen lửa phải làm như vậy đó, chớ không phải như con ngu si và kém thông minh, tìm lửa một cách thiếu suy tư." Cũng vậy này Tôn chủ, Ngài ngu si, kém thông minh, đi tìm đời sau một cách kém suy tư. Này Tôn chủ, hãy từ bỏ ác kiến ấy! Chớ có tự dấn thân vào sự bất an và đau khổ trường kỳ.

22. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, Tôi cũng không thể từ bỏ ác tà kiến này. Vua Pasenadi nước Kosala và vua các nước ngoài đã biết tôi như sau: "Tôn chủ Pàyàsi có quan điểm, có tri kiến như thế này: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo." Tôn giả Kassapa, nếu tôi từ bỏ ác tà kiến ấy người ta sẽ phê bình tôi như sau: "Tôn chủ Pàyà thật là ngu si, kém thông minh, chấp kiến một cách sai lạc." Vì tức giận, nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì lừa gạt nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì tự trọng nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy.

23. - Vậy này Tôn chủ, tôi sẽ cho Ngài một ví dụ. Ở đời một số người có trí, nhờ ví dụ mà hiểu ý nghĩa lời nói. Này Tôn chủ, thuở xưa, một đoàn lữ hành lớn gồm một ngàn cỗ xe đi từ phương Ðông quốc độ qua phương Tây quốc độ. Ði đến chỗ nào, đoàn lữ hành ấy cũng tiêu thụ rất mau cỏ, củi, nước và cây lá xanh tươi. Ðoàn lữ hành ấy có hai vị lãnh đạo, một vị lãnh đạo năm trăm cỗ xe, một vị lãnh đạo năm trăm cỗ xe. Hai vị lãnh đạo đoàn lữ hành suy nghĩ như sau: "Ðoàn lữ hành lớn này gồm có một ngàn cỗ xe. Chỗ nào chúng ta đi tới thì đoàn tiêu thụ rất mau cỏ, củi, nước và cây lá xanh tươi. Vậy chúng ta hãy chia đoàn lữ hành này thành hai, mỗi đoàn có năm trăm cỗ xe."

Rồi hai vị lãnh đạo ấy chia đoàn lữ hành thành hai, một đoàn có năm trăm cỗ xe, một đoàn có năm trăm cỗ xe. Rồi một vị lãnh đạo thâu lượm rất nhiều cỏ, củi, nước và cho đoàn lữ hành chuyển bánh. Sau khi đi hai, ba ngày, vị lãnh đạo ấy thấy một người da đen, mắt đỏ, mang theo ống tên, đeo vòng hoa súng, áo quần ướt, tóc ướt, đánh một cỗ xe do lừa kéo, bánh xe dính đầy bùn và đi từ phía trước đi lại. Thấy vậy, người lãnh đạo hỏi:

"- Bạn từ phương nào đến?

"- Từ nơi quốc độ kia đến.

"- Bạn sẽ đi đâu?

"- Sẽ đi đến địa phương tên này.

"- Bạn có thấy, trong khu rừng trước mặt, có mưa to gần đây không?

"- Thưa bạn, trong khu rừng trước mặt có mưa to, đường xá đầy sũng những nước, có nhiều cỏ, nhiều củi và nhiều nước. Hãy quăng bỏ cỏ, củi và nước cũ đi, để cỗ xe được nhẹ và đi cho mau. Chớ có làm cho đoàn xe mệt nhọc."

Khi ấy người lãnh đạo nói với những người đánh xe:

"- Này các Bạn, người này nói như sau: Trong khu rừng trước mặt có mưa to, đường sá đầy sũng nước, có nhiều cỏ, nhiều củi và nhiều nước. Hãy quăng bỏ cỏ, củi và nước cũ đi, để cỗ xe được nhẹ và đi cho mau. Chớ có làm cho đoàn xe mệt nhọc." Vậy các bạn hãy quăng cỏ, củi và nước cũ đi, để đoàn xe đi với những cỗ xe nhẹ hơn.

"- Thưa Bạn, vâng!"

Những người đánh xe vâng theo lời vị lãnh đạo đoàn lữ hành, quăng cỏ, củi và nước cũ đi và dẫn đoàn xe đi với những cỗ xe nhẹ hơn. Nhưng khi đi đến trạm nghỉ thứ nhất, họ không thấy cỏ, củi hay nước, trạm thứ hai cũng vậy... trạm thứ ba cũng vậy... trạm thứ tư cũng vậy... trạm thứ năm cũng vậy... trạm thứ sáu cũng vậy... trạm thứ bảy cũng vậy, họ không thấy cỏ, củi hay nước. Tất cả đều gặp sự bất hạnh và tai nạn. Tất cả người và vật trong lữ đoàn ấy, đều bị Dạ xoa, phi nhân ăn thịt, chỉ còn xương để lại.

Khi người lãnh đạo đoàn thứ hai được biết: "Nay đoàn kia đi đã khá xa", bèn cho thâu lượm nhiểu cỏ, củi và nước và cho đoàn khởi hành. Sau khi đi hai, ba ngày, vị lãnh đạo ấy thấy một người da đen, mắt đỏ, mang theo ống tên, đeo vòng hoa súng, áo quần ướt, tóc ướt, đánh một cỗ xe do lừa kéo, bánh xa dính đầy bùn và đi từ phía trước đi lại. Thấy vậy người lãnh đạo hỏi:

"- Bạn từ phương nào đến?

"- Từ nơi quốc độ kia đến.

"- Bạn sẽ đi đâu?

"- Sẽ đi đến địa phương tên này.

"- Bạn có thấy trong khu rừng trước mặt, có mưa to gần đây không?

"- Thưa Bạn, trong khu rừng trước mặt, có mưa to, đường sá đầy sũng những nước, có nhiều cỏ, nhiều củi và nhiều nước. Hãy quăng bỏ cỏ, củi và nước cũ đi, để cỗ xe được nhẹ và đi cho mau. Chớ có làm cho đoàn xe mệt nhọc.

Khi ấy người lãnh đạo nói với những người đánh xe:

"- Này các Bạn, người này nói như sau: Trong khu rừng trước mặt có mưa to, đường sá đầy sũng nước, có nhiều cỏ, nhiều củi và nhiều nước. Hãy bỏ cỏ, củi và nước cũ đi, để cổ xe được nhẹ và đi cho mau. Chớ làm cho đoàn xe mệt nhọc." Nhưng này các Bạn, người ấy không phải là bạn của chúng ta, cũng không phải là bà con ruột thịt, làm sao chúng ta có thể tin người ấy được? Chớ quăng bỏ các thứ cỏ, củi và nước đã dự trữ từ trước. Hãy cho đoàn lữ hành tiến tới với các hàng hóa đã được mang theo, chúng ta không quăng bỏ đi các vật đang dự trữ từ trước.

"- Thưa Bạn, vâng."

Những người đánh xe ấy, vâng theo lời người lãnh đạo, cho đoàn lữ hành tiến tới với những hàng hóa đã mang theo. Ðến trạm nghĩ thứ nhất những người này không thấy cỏ, củi hay nước, đến trạm thứ hai cũng vậy... trạm thứ ba cũng vậy... trạm thứ tư cũng vậy.... trạm thứ năm cũng vậy... trạm thứ sáu cũng vậy.... trạm thứ bảy cũng vậy... chúng không thấy cỏ, củi hay nước, nhưng chúng thấy đoàn lữ hành trước bị lâm vào tai nạn. Những người và thú vật trong đoàn lữ hành kia, chúng thấy các bộ xương do con Dạ xoa phi nhân ấy ăn thịt.

Rồi người lãnh đạo nói với các người đánh xe:

"- Này các Bạn, đoàn lữ hành ấy bị lâm nạn vì bị người lãnh đạo ngu si như vậy hướng dẫn. Vậy này các bạn, hãy bỏ đi những vật hạng ít giá trị của đoàn lữ hành này, hãy đem theo những vật hạng đắt giá của đoàn lữ hành kia!

"- Thưa Bạn, vâng!"

Những người đánh xe ấy vâng theo người lãnh đạo quăng bỏ đi những vật hạng ít giá trị của đoàn lữ hành của mình, đem đi theo những vật hạng đắt giá của đoàn lữ hành kia và đi qua bãi sa mạc ấy một cách an toàn, vì được hướng dẫn bởi một vị lãnh đạo sáng suốt. Cũng vậy này Tôn chủ, người ngu si không có trí sẽ gặp nạn vì đã đi tìm kiếm đời sau một cách thiếu suy tư, giống như người lãnh đạo đoàn lữ hành kia. Những ai tự nghĩ có thể tin bất cứ điều gì được nghe sẽ gặp hoạn nạn như những người đánh xe kia. Này Tôn chủ, hãy từ bỏ ác tà kiến ấy. Này Tôn chủ, bãy từ bỏ ác tà kiến này. Chớ để chúng đưa Ngài vào đau khổ bất hạnh lâu dài!"

24. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, tôi cũng không thể từ bỏ ác tà kiến này. Vua Pasenadi nước Kosala là vua các nước ngoài đã biết tôi như sau: "Tôn chủ Pàyàsi có quan điểm, có tri kiến như thế này: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo." Tôn giả Kassapa, nếu tôi từ bỏ ác kiến ấy người ta sẽ phê bình tôi như sau: "Tôn chủ Pàyàsi thật là ngu si, kém thông minh, chấp kiến một cách sai lạc." Vì tức giận nên tôi phải chấp chặt tà kiến sai lạc." Vì tức giận nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì tự trọng nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy.

25. - Này Tôn chủ, vậy tôi sẽ kể một ví dụ. Ở đời nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa lời nói. Thuở xưa có một người nuôi heo đi từ làng của mình đến một làng khác. Ở tại đấy, ông ta thấy một đống phân khô bị quăng bỏ. Thấy vậy, nó tự nghĩ: "Ðống phân khô khá nhiều bị quăng bỏ đi có thể làm đồ ăn cho các con heo của ta. Vậy ta hãy mang đống phân khô này đi." Rồi ông ta trải áo choàng của nó mang đống phân khô lại, cột thành một gói đặt trên đầu rồi đi. Ði giữa đường, một cơn mưa lớn trái mùa xẩy ra. Ông mang bọc phân ấy đi, với phân thấm ướt tiết ra và chảy thành giọt, làm ông lem lấm phân cho đến đầu móng tay. Mọi người thấy ông liền nói: "Ông có thật sự điên, thật sự khùng chăng? Làm sao ông lại mang bọc phân ấy đi, với nước phân thấm ướt tiết ra và chảy thành giọt, làm người lem lấm phân cho đến đầu móng tay." - Chính các Người mới thật sự điên, chính các Người mới thật sự khùng. Chính nhờ như thế này, các con heo của tôi mới có đồ ăn." Cũng vậy này Tôn chủ, Ngài nói chẳng khác gì ví dụ người mang phân này. Này Tôn chủ, hãy từ bỏ ác tà kiến ấy. Này Tôn chủ, hãy từ bỏ ác kiến ấy. Chớ để chúng đưa Ngài vào đau khổ, bất hạnh lâu dài.

26. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, tôi cũng không thể từ bỏ ác tà kiến này. Vua Pasenadi nước Kosala và vua các nước ngoài đã biết tôi như sau: "Tôn chủ Pàyàsi có quan điểm, có tri kiến như thế này: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo". Tôn giả Kassapa, nếu tôi từ bỏ ác tà kiến ấy người ta sẽ phê bình tôi như sau: "Tôn chủ Pàyàsi thật là ngu si, kém thông minh, chấp kiến một cách sai lạc." Vì tức giận nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì lừa gạt nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì tự trọng nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy.

27. - Này Tôn chủ, vậy tôi sẽ kể một ví dụ. Ở đời nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa lời nói. Thuở xưa, có hai người đánh bạc đổ con xúc xắc. Một con bạc mỗi lần thua liền ngậm con xúc xắc thất bại. Con bạc thứ hai thấy con bạc ấy mỗi lần thua liền ngậm con xúc xắc thất bại. Thấy vậy người này bàn với người kia: "Này Bạn, Bạn đã thắng rõ ràng. Bạn hãy đưa cho tôi các con xúc xắc để đi làm lễ tế." - " Thưa Bạn, vâng!", con bạc ấy liền đưa các con xúc xắc cho con bạc kia. Người này bèn lấy thuốc độc thoa vào các con xúc xắc và nói với người kia: "Này Bạn, hãy chơi đổ các con xúc xắc." - "Thưa Bạn, vâng!", con bạc ấy vâng theo lời của con bạc kia. Lần thứ hai, hai con bạc ấy đổ con xúc xắc, lần thứ hai , con bạc này mỗi lần thua liền ngậm con xúc xắc thất bại. Con bạc thứ hai thấy con bạc kia, lần thứ hai, mỗi lần thua ngậm con xúc xắc thất bại. Thấy vậy, người ấy nói với con bạc kia:

*Con người không được biết.  
Con xúc xắc được ngậm,  
Ðã được bôi thoa nhiều,  
Với thuốc độc đốt cháy.  
Hãy ngậm đi, ngậm đi,  
Con bạc ác độc kia!  
Ngậm xong nhà Ngươi phải  
Ðau đớn vô cùng tận.*

Cũng vậy này Tôn chủ. Ngài nói chẳng khác gì ví dụ người đánh bạc. Này Tôn chủ, hãy từ bỏ ác tà kiến ấy. Này Tôn chủ, hãy từ bỏ ác tà kiến ấy. Chớ để chúng đưa Ngài vào đau khổ, bất hạnh lâu dài.

28. - Dầu Tôn giả Kassapa có nói như vậy, tôi cũng không thể từ bỏ ác tà kiến này. Vua Pasenadi nước Kosala và vua các nước ngoài đã biết tôi như sau: "Tôn chủ Pàyàsi có quan điểm, có tri kiến như thế này: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo!" Tôn giả Kassapa, nếu tôi từ bỏ ác tà kiến ấy, người ta sẽ phê bình tôi như sau: "Tôn chủ Pàyàsi thật ngu si, kém thông minh, chấp kiến một cách sai lạc". Vì tức giận nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì lường gạt nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy. Vì tự trọng nên tôi phải chấp chặt tà kiến ấy!

29. - Này Tôn chủ, vậy tôi sẽ kể một ví dụ. Ở đời nhờ ví dụ, một số người có trí hiểu được ý nghĩa lời nói. Thuở xưa, một quốc gia dời đi chỗ khác. Một người nói với các bạn thuộc hạ của mình: "Này các Bạn, chúng ta hãy đi đến quốc gia kia, rất có thể chúng ta tìm được tiền bạc của cải." Thưa Bạn, vâng!", các thuộc hạ vâng lời người bạn kia. Họ đi đến quốc gia kia, và đến một đường làng. Họ thấy một đống gai, quăng bỏ. Thấy vậy, một người bạn nói với các người kia: "Ðây là một đống gai quăng bỏ. Bạn hãy nhóm lại thành một bó. Tôi cũng nhóm lại thành một bó gai. Chúng ta hãy đem bó gai ấy đi." - "Thưa Bạn, vâng!", người bạn này vâng theo người bạn kia và cột bó gai lại.

Họ mang hai bó gai, và đi đến một làng khác. Họ thấy một đống dây gai quăng bỏ. Thấy vậy một người bạn nói với người kia: "Ðống dây gai quăng bỏ này thật đúng với điều chúng ta muốn làm với bó dây gai ấy. Vậy bạn hãy nhóm lại thành một bó dây gai. Tôi cũng nhóm lại thành một bó dây gai. Chúng ta hãy đem hai bó dây gai ấy đi." - "Này Bạn, tôi đem đống dây gai này từ xa lại, và đống dây gai được bó buộc kỹ lưỡng. Ðối với tôi, như vậy là vừa đủ, bạn hãy tự biết (mà làm)." Và người bạn trước quăng bó dây gai và lấy đống dây gai.

Rồi họ đến một con đường khác. Ở đấy họ thấy nhiều vải gai được quăng bỏ. Thấy vậy, một người bạn nói với người kia: "Nhiều vải gai được quăng bỏ này thật đúng với điều chúng ta muốn làm với cây gai hoặc với dây gai. Vậy Bạn hãy quăng bỏ bao cây gai, và tôi sẽ quăng bỏ bao dây gai. Hai chúng ta sẽ mang bao vải gai này mà đi." - "Này Bạn, tôi đem đống dây gai này từ xa lại và đống dây gai được buộc bó kỹ lưỡng. Ðối với tôi, như vậy là vừa đủ. Bạn hãy tự biết (mà làm)." Và người bạn trước quăng bỏ dây gai và lấy bó vải gai.

Rồi họ đến một con đường khác. Ở đây họ thấy nhiều sồ ma được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều dây sồ ma được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều vải sồ ma được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều cây bông được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều vải bông được quăng bỏ... Sau khi thấy... nhiều sắt được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều đồng được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều thiếc được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều chì được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều bạc được quăng bỏ. Sau khi thấy... nhiều vàng được quăng bỏ. Thấy vậy một người bạn nói với người bạn kia: "Nhiều vàng được quăng bỏ này thật đúng với điều chúng ta muốn làm với cây gai hay với dây gai, hay với vải sồ ma, hay với cây bông, hay với vải bông, hay với sắt, hay với đồng, hay với thiếc, hay với chì, hay với bạc. Vậy bạn hãy quăng bỏ bao cây gai, và tôi sẽ quăng bỏ bao bạc. Hai chúng ta sẽ mang bao vàng mà đi." - "Này ban, tôi đem bao cây gai này từ xa lại, và đống gai được bó buộc ký lưỡng. Ðối với tôi, như vậy là vừa đủ. Bạn hãy tự biết (mà làm)." Và người bạn trước quăng bao bạc và lấy bao vàng.

Cả hai về đến làng của mình. Người bạn đem bao cây gai về, cha mẹ người ấy không được vui vẻ, vợ con người ấy không được vui, bạn bè người ấy không được vui vẻ, và do vậy anh ta không được hạnh phúc, hoan hỷ. Còn người bạn đem bao vàng về, cha mẹ người ấy được vui vẻ, vợ con người ấy được vui vẻ, bạn bè người ấy được vui vẻ và do vậy người ấy được hạnh phúc hoan hỷ.

Cũng vậy Tôn chủ, Ngài nói không khác gì ví dụ người mang bao cây gai. Này Tôn chủ, hãy từ bỏ ác tà kiến ấy. Này Tôn chủ, hãy từ bỏ ác tà kiến ấy. Chớ để chúng đưa Ngài vào đau khổ, bất hạnh lâu dài.

30. - Với ví dụ đầu tiên của Tôn giả Kassapa tôi đã hoan hỷ, thỏa mãn, nhưng tôi muốn nghe những câu hỏi đáp thông minh ấy vì tôi xem Tôn giả Kassapa như người đáng được đối lập. Thật kỳ diệu thay, Tôn giả Kassapa! Thật hy hữu thay, Tôn giả Kassapa! Tôn giả Kassapa, như một người giơ ra vật gì bị che kín, hay như người hướng dẫn cho kẻ bị lạc đường, hay như người đem đèn vào trong bóng tối cho người có mắt được thấy sắc, cũng vậy Chánh pháp được Tôn giả Kassapa dùng nhiều phương tiện trình bày. Tôn giả Kassapa, nay con quy y Thế Tôn Gotama, quy ý Pháp, quy y chúng Tỷ kheo Tăng, Tôn giả Kassapa, hãy nhận con làm đệ tử cư sĩ, từ nay cho đến trọn đời xin nhận Ngài làm chỗ y chỉ. Tôn giả Kassapa, con muốn tổ chức một đại lễ tế đàn. Tôn giả Kassapa hãy giảng dạy cho con để con được hưởng hạnh phúc an lạc lâu dài.

31. - Này Tôn chủ, tại tế đàn có trâu bò bị giết, hay các loại sinh vật khác bị giết, và những ai tham dự tế đàn ấy là những vị có tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà định, này Tôn chủ, tế đàn ấy không đem lại quả báo lớn, lợi ích lớn, danh tiếng lớn, không được quảng bá rộng lớn. Này Tôn chủ, cũng như người làm ruộng đi vào rừng đem theo hột giống và cày. Và trên một khoảng đất không cày bừa, không có màu mỡ, giữa những gốc cây chưa được đào lên, người ấy gieo những hột giống xuống, những hột giống ấy bị hư sứt, bị thúi mục, bị gió và sức nóng phá hại, trái mùa, không có điều kiện thuận tiện, và thần mưa không cho mưa đúng thời. Vậy các hột giống ấy có thể lớn lên, trưởng thành lên và sum sê hoa lá lên hoặc người làm ruộng ấy gặt hái được nhiều kết quả không?

- Tôn giả Kassapa, không thể được.

- Cũng vậy, này Tôn giả, tại tế đàn nào có trâu bò bị giết hay các loại dê bị giết, hay gà và heo bị giết, hay các loại sinh vật khác bị giết, và những ai tham dự tế đàn ấy là những vị có tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà định. Này Tôn chủ, tế đàn ấy không đem lại quả báo lớn, lợi ích lớn, danh tiếng lớn, không được quảng bá rộng lớn. Này Tôn chủ, tại tế đàn nào không có trâu bò bị giết, không có các loại dê bị giết, không có gà heo bị giết, không có các loại sanh vật khác bị giết, và những ai tham dự tế đàn ấy là những vị có Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định; này Tôn chủ, tế đàn ấy đem lại quả báo lớn, lợi ích lớn, danh tiếng lớn, được quảng bá rộng lớn. Này Tôn chủ, cũng như một người làm ruộng đi vào rừng đem theo hột giống và cày. Và trên một khoảng đất có cày bừa, có màu mỡ, giữa những gốc cây đã được đào lên, người ấy gieo những hột giống xuống, những hột giống ấy không bị hư sứt, không bị thúi mục, không bị gió và sức nóng phá hại, thuận mùa, có điều kiện thuận lợi và thần mưa cho mưa đúng thời. Vậy các hột giống ấy có thể lớn lên, trưởng thành lên, sum sê hoa lá, hoặc người làm ruộng ấy gặt hái được nhiều kết quả không?

- Tôn giả Kassapa, thật được như vậy.

- Cũng vậy, này Tôn chủ, tại tế đàn nào mà không có trâu bò bị giết, không có các loại dê bị giết, không có gà heo bị giết, không có các loại sanh vật khác bị giết, và những ai tham dự tế đàn ấy là những vị có Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm, Chánh định; này Tôn chủ, tế đàn ấy đem lại quả báo lớn, lợi ích lớn, danh tiếng lớn, được quảng bá rộng lớn.

32. Rồi Tôn chủ Pàyàsi tổ chức bố thí cho các vị Sa môn, Bà -la-môn, cho những người nghèo, những người vô gia cư, những người ăn mày. Trong cuộc bố thí này, các món ăn như thế này được đem cho như cháo, đồ ăn phế thải, vải thô với những viền bằng hình tròn. Trong cuộc bố thí này, có vị thanh niên tên Uttàra bị bỏ qua. Sau khi cuộc bố thí đã xong, vị nầy nói ngạo như sau: "Với cuộc bố thí này, ta được gặp Tôn chủ Pàyàsi trong đời này, nhưng không gặp trong đời sau." Tôn chủ Pàyàssi nghe thanh niên Uttàra sau khi cuộc bố thí đã xong, có nói ngạo: "Với cuộc bố thí này, ta được gặp Tôn chủ Pàyàsi trong đời này, nhưng không gặp trong đời sau," liền cho mời thanh niên Uttàra và nói:

- Này Thân hữu Uttàra, có thật chăng, sau khi cuộc bố thí đã xong, Ngươi có nói ngạo: "Với cuộc bố thí này, ta gặp được Tôn chủ Pàyàsi trong đời này, nhưng không gặp trong đời sau"?

- Thật có vậy, này Tôn chủ!

- Này Thân hữu Uttàra, tại sao, sau cuộc bố thí Ngươi lại nói ngạo như vậy: "Với cuộc bố thí này, ta được gặp Tôn chủ Pàyàsi trong đời này, nhưng không gặp trong đời sau"? Này Thân hữu Uttàra, có phải chúng ta đi tìm công đức đều trông mong kết quả của cuộc bố thí?

- Này Tôn chủ, trong cuộc bố thí của Ngài, các món ăn như thế này được đem cho như cháo, đồ ăn phế thải, các món ăn này được Ngài không muốn lấy bàn chân của Ngài đụng đến, huống nữa là ăn; vải thô với những nền bằng hình tròn, các thứ vải này Ngài không muốn lấy bàn chân của Ngài đụng đến, huống nữa là mặc. Tôn chủ, Ngài là người thân và kính mến của chúng tôi. Như thế nào, chúng tôi có thể phối hợp cái gì thân yêu và kính mến với cái gì không thân yêu?

- Vậy này Thân hữu Uttàra, hãy phân phát các món ăn giống như các món tôi ăn, hãy phân phát các vải mặc, giống như các thứ vải mà tôi mặc.

- Xin vâng, Tôn chủ!

Thanh niên Uttàra vâng theo lời Tôn chủ Pàyàsi, đem phân phát những món ăn giống như các món tôn chủ Pàyàsi ăn, đem phân phát các thứ vải, giống như các thứ vải tôn chủ Pàyàsi mặc.

Tôn chủ Pàyàsi vì đã bố thí không được cho hoàn vị, vì đã bố thí không tự tay mình làm, vì đã bố thí không có suy tư, vì đã bố thí các đồ vật phế thải, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh nhập chúng với Bốn Ðại Thiên vương, trong cung điện trống không của Serisaka. Còn thanh niên Uttàra bị bỏ qua trong cuộc bố thí này, vì đã bố thí một cách hoàn bị, vì đã bố thí tự tay mình làm, vì đã bố thí có suy tư, vì đã bố thí các đồ không phế thải, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, Thiên giới nhập chúng với chư Thiên ở Tam thập tam thiên.

33. Lúc bấy giờ tôn giả Gavampati (Ngưu Chủ) thường hay đi nghỉ trưa trong cung điện trống không của Serisaka. Nay Thiên tử Pàyàssi đi đón tôn giả Gavampati, đảnh lễ ngài, và đứng một bên. Tôn giả Gavampati nói với Thiên tử Pàyàsi đang đứng một bên:

- Bạch Tôn giả, con là tôn chủ Pàyàsi.

- Này Hiền giả, có phải Ngươi có tà kiến như sau: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiện ác không có quả báo"?

- Bạch Tôn giả, con có tà kiến như vậy: "Không có đời sau, không có các loại hóa sanh, hành vi thiên ác không có quả báo", nhưng nhờ tôn giả Kumàra Kassapa, con tự thoát ly ra khỏi ác tà kiến ấy.

- Này Hiền giả, còn thanh niên Uttàra bị bỏ qua trong cuộc bố thí này, được thác sanh ở đâu?

- Bạch Tôn giả, thanh niên Uttàra bị bỏ qua trong cuộc bố thí này, vì đã bố thí một cách hoàn bị, vì đã bố thí tự tay mình làm, vì đã bố thí có suy tư, vì đã bố thí các đồ không phế thải, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, Thiên giới, nhập chúng với chư Thiên ở Tam thập tam thiên. Còn con, vì đã bố thí không tự tay mình làm, vì đã bố thí không có suy tư, vì đã bố thí các đồ phế thải, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh nhập chúng với Bốn Ðại Thiên vương, trong cung điện trống không của Serisaka. Do vậy, bạch Tôn giả Gavampati, hãy đi đến thế giới loài Người và nói như sau: "Hãy bố thí một cách hoàn bị, hãy bố thí với tự tay mình làm, hãy bố thí một cách có suy tư, hãy bố thí với đồ không phế thải. Tôn chủ Pàyàsi, vì bố thí không hoàn bị, vì bố thí không tự tay mình làm, vì bố thí không có suy tư, vì bố thí các đồ phế thải, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh nhập chúng với Bốn Ðại Thiên vương trong cung điện trống không của Serisaka. Còn thanh niên Uttàra, bị bỏ qua trong cuộc bố thí này, vì đã bố thí một cách hoàn bị, vì đã bố thí tự tay mình làm, vì bố thí một cách có suy tư, vì bố thí các đồ không phế thải, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, Thiên giới, nhập chúng với chư Thiên ở Tam thập tam thiên".

34. Rồi Tôn giả Gavampati đi vào trong thế giới loài Người và nói như sau: "Hãy bố thí một cách hoàn bị. Hãy bố thí với tự tay mình làm. Hãy bố thí một cách có suy tư. Hãy bố thí các đồ không phế thải. Tôn chủ Pàyàsi, vì bố thí không hoàn bị, vì bố thí không tự tay mình làm, vì bố thí không có suy tư, vì bố thí đồ phế thải, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh nhập chúng với Bốn Ðại Thiên vương, trong cung điện trống không của Serisaka. Còn thanh niên Uttàra, bị bỏ qua trong một cuộc bố thí này, vì đã bố thí một cách có hoàn bị, vì đã bố thí với tự tay mình làm, vì đã bố thí một cách suy tư, vì đã bố thí với các đồ không phế thải, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, Thiên giới, nhập chúng với chư Thiên ở Tam thập tam thiên".

***Hòa thượng Thích Minh Châu dịch Việt***

*Chân thành cám ơn anh HDC và nhóm Phật tử VH đã có thiện tâm gửi tặng ấn bản điện tử.   
(Bình Anson hiệu đính, dựa theo bản Anh ngữ "The Long Discourses of the Buddha", Maurice Walshe dịch, 1987).*

*Hiệu đính:* ***17-04-2004***

**[**[**Mục lục Trường Bộ Kinh**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-truongbo\truong00.html)**][**[**Trở về trang Thư Mục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)**]**